

Số: 2185 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 28 tháng 10 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Thương
mại tỉnh Hưng Yên đến năm 2020

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-TTg ngày 15/2/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển thương mại trong nước đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 281/2007/QĐ-BKH ngày 26/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc ban hành định mức chi phí cho lập, thẩm định quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định Quy hoạch phát triển ngành Thương mại tỉnh Hưng Yên tại Tờ trình số 1363/TTr-SKH&ĐT ngày 01/9/2009 và hồ sơ Quy hoạch phát triển ngành Thương mại tỉnh Hưng Yên đến năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Thương mại tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau:

I. Quan điểm phát triển:

1- Phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phân công lao động xã hội theo hướng tạo nên sự năng động hơn cho các yếu tố sản xuất, phát huy được tiềm năng và lợi thế so sánh của tỉnh.

2- Gắn bó chặt chẽ với sự phát triển chung của cả nước và vùng Đồng bằng Sông Hồng, vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, đặc biệt là với sự phát triển của thị trường Hà Nội, thành phố Hải Phòng trên cơ sở tăng cường các liên kết kinh tế tạo thành mạng cung ứng, tiêu thụ hàng hoá.

3- Phát triển đồng bộ cơ cấu của ngành thương mại bao gồm các phân ngành đại lý uỷ quyền, bán buôn, bán lẻ, nhượng quyền thương mại trên cơ sở khai thác các lợi thế so sánh và các nguồn lực được xã hội hoá, vừa phải tập trung phát triển các đối tượng tham gia hoạt động thương mại trên địa bàn, vừa phải thu hút được các thương gia lớn từ ngoài tỉnh và nước ngoài.

4- Phải chú trọng đến đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật thương mại trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thực hiện văn minh thương mại, nâng cao trình độ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đáp ứng năng lực thực hiện các hoạt động thương mại và đảm bảo tính hiệu quả cao của cơ sở vật chất kỹ thuật được đầu tư.

5- Đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực và vai trò quản lý Nhà nước đối với các hoạt động thương mại của địa phương, đảm bảo vừa tuân thủ theo qui định của pháp luật Nhà nước, vừa tạo môi trường thuận lợi cho các chủ thể kinh doanh phát triển năng động hơn.

6- Phát triển trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt nam đòi hỏi cần tập trung nâng cao trình độ chuyên nghiệp hoá, hiện đại hoá của ngành.

7- Phát triển ngành thương mại Hưng Yên phải coi trọng việc hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ cạnh tranh khi thị trường dịch vụ phân phối mở cửa.

8- Phát triển theo cơ cấu hợp lý cả về số lượng, loại hình và cần coi trọng việc thống nhất hoá Quy hoạch ngành Thương mại với Quy hoạch xây dựng của tỉnh trên cơ sở tiêu chuẩn hoá, tổ chức hoá mạng lưới thương mại ở các khu vực trên địa bàn.

II. Mục tiêu quy hoạch:

1- Mục tiêu chung:

- Đẩy mạnh xuất khẩu của Hưng Yên với tốc độ tăng trưởng cao và bền vững, làm động lực thúc đẩy tăng trưởng GDP và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Tiếp tục duy trì các sản phẩm xuất khẩu có lợi thế cạnh tranh, đồng thời phát triển các sản phẩm xuất khẩu có hàm lượng công nghệ, chất xám và giá trị tăng thêm cao; đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu và tăng cường xuất khẩu dịch vụ.

- Xây dựng và phát triển mạnh thương mại nội địa theo hướng hiện đại dựa trên các cơ cấu ngành hợp lý với sự tham gia của các thành phần kinh tế, vận hành trong môi trường cạnh tranh có sự quản lý và điều tiết của Nhà nước. Trên cơ sở đó, nâng cao vai trò của ngành thương mại trong việc tăng giá trị tăng thêm đóng góp vào GDP của tỉnh; thu hút lao động xã hội, tạo việc làm mới; kết nối sản xuất và tiêu dùng, định hướng sản xuất theo nhu cầu thị trường; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

2- Mục tiêu cụ thể:

2.1 Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ:

Dự báo tốc độ tăng bình quân hàng năm của tổng mức bán lẻ hàng hóa

dịch vụ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2006-2010 là 16,6%/năm và đạt khoảng 8.100 tỷ đồng; giai đoạn 2011-2015 đạt hơn 18.000 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 17%/năm và giai đoạn 2016-2020 đạt khoảng 28.000 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt khoảng 12%/năm.

2.2 Xuất khẩu:

Phấn đấu đến năm 2010, kim ngạch xuất khẩu đạt trên 450 triệu USD, đến năm 2015 kim ngạch xuất khẩu đạt 1.100 triệu USD, năm 2020 kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 2.500 triệu USD, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trong cả giai đoạn đạt gần 20%/năm. Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu thuộc nhóm hàng dệt may, da giày, công nghiệp chế biến và nông lâm thủy sản (đến năm 2015, tỷ trọng hàng xuất khẩu qua chế biến đạt khoảng 80%).

2.3 Nhu cầu vốn đầu tư:

Nhu cầu vốn đầu tư của ngành thương mại - giá so sánh 1994 đến năm 2010 là 3.364 tỷ đồng; đến năm 2015 là 7.500 tỷ đồng và đến năm 2020 là 15.800 tỷ đồng.

III. Các giải pháp chủ yếu:

1- Chính sách đầu tư:

1.1 Đối với đầu tư xây dựng mới:

- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hệ thống chợ và khu phố thương mại ở trung tâm các huyện, thành phố.

- Đối với việc xây dựng mới Trung tâm Thương mại, Trung tâm mua sắm, Trung tâm bán buôn, Trung tâm hội chợ triển lãm, các chợ đầu mối, chợ loại 1: Tập trung huy động các nguồn vốn, khuyến khích đa dạng các loại hình đầu tư và được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư.

- Đối với các chợ dân sinh khác trên địa bàn, tùy theo điều kiện cụ thể của từng địa phương để thực hiện.

1.2 Đầu tư cải tạo và nâng cấp mạng lưới chợ: Vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, các thương nhân kinh doanh trong chợ và các hộ kinh doanh được hưởng lợi từ chợ trên địa bàn cùng góp vốn với chính quyền để cải tạo, nâng cấp chợ theo quy hoạch, kế hoạch; hai bên có hợp đồng chặt chẽ trên cơ sở chấp hành đúng qui định của pháp luật về hợp đồng kinh tế và qui định về đầu tư xây dựng.

1.3 Chính sách ưu đãi và giải pháp thu hút vốn đầu tư phát triển thương mại: Để tăng cường khả năng huy động các nguồn vốn xã hội vào đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh và để đạt được các chỉ tiêu phát triển thương mại trong thời kỳ đến năm 2020, ngoài các chính sách ưu đãi chung áp dụng đối với các chủ đầu tư xây dựng chợ thuộc các thành phần kinh tế, Tỉnh có thể ban hành các chính sách ưu đãi riêng (phù hợp với qui định của pháp luật) để khuyến khích các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, đồng thời cần có chính sách và giải pháp huy động vốn từ nhiều nguồn, trong đó:

tranh thủ tối đa nguồn vốn trong dân và các doanh nghiệp; đối với hoạt động kinh doanh thương mại của các thành phần kinh tế, cần nghiên cứu áp dụng các biện pháp nhằm huy động vốn trên thị trường trong và ngoài nước, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế.

2- Chính sách phát triển nguồn nhân lực:

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về thương mại bằng cách sắp xếp, điều chỉnh đội ngũ cán bộ hiện có. Bổ sung những cán bộ đủ tiêu chuẩn, có triển vọng phát triển; đồng thời, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nghiệp vụ chuyên môn có tay nghề, có năng lực kinh doanh, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế thương mại khu vực và thế giới. Đây sẽ là lực lượng nòng cốt góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá tỉnh Hưng Yên.

- Có chính sách ưu đãi để thu hút lao động có trình độ từ các nơi khác tới; đồng thời có chính sách hỗ trợ cho các sinh viên, học sinh giỏi của tỉnh để họ theo học các ngành nghề tỉnh sẽ cần trong các năm tới, sau đó về phục vụ tại địa phương.

- Tăng cường hợp tác trao đổi kinh nghiệm, nghiệp vụ thông qua các chuyến khảo sát, tham gia hội nghị, hội thảo khoa học chuyên đề trong nước cũng như ở các nước mà ngành thương mại có những điểm tương đồng nhưng phát triển hơn Việt Nam.

- Xây dựng chương trình giáo dục đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế hàng hoá, về phát triển thương mại. Nâng cao trình độ dân trí về bảo vệ cảnh quan môi trường cho cộng đồng dân cư địa phương thông qua các phương tiện thông tin đại chúng nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Khảo sát, dự kiến số lao động có trình độ tương ứng cần trong các năm tới để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu.

- Tổ chức các lớp đào tạo nâng cao trình độ cho các đối tượng tham gia hoạt động trong ngành thương mại với sự hỗ trợ kinh phí của Nhà nước.

- Để thu hút và duy trì nguồn nhân lực, đòi hỏi các doanh nghiệp thương mại phải tạo ra thương hiệu tốt trên thị trường; có quy trình sử dụng nhân lực hợp lý, dựa trên năng lực thực tế để bố trí sử dụng và có chính sách đãi ngộ về lương và thưởng, về cơ hội thăng tiến, về môi trường làm việc phù hợp.

3- Chính sách phát triển khoa học và công nghệ:

- Tích cực thúc đẩy việc áp dụng kỹ thuật quản lý kinh doanh hiện đại, nâng cao khả năng áp dụng tiến bộ khoa học và công nghệ hiện đại của các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ. Hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ phát triển, đổi mới khoa học công nghệ, ứng dụng các phương thức hiện đại như quản lý bằng máy tính, các doanh nghiệp bán lẻ áp dụng Hệ thống quản lý điểm bán hàng - POS (point of sales system), đây là hệ thống quản lý

được áp dụng phổ biến trong phân ngành dịch vụ bán lẻ ở các nước phát triển. Từng bước nâng cao trình độ tin học của các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ.

- Thực thi các chính sách có liên quan của Nhà nước trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới khoa học công nghệ và có chính sách hỗ trợ nhất định đối với việc mua sắm thiết bị, đầu tư cải tiến kỹ thuật của các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ.

- Vận dụng tối đa các biện pháp tài chính nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại tiến hành điều chỉnh cơ cấu, hỗ trợ có trọng điểm việc áp dụng và mở rộng các phương thức phân phối hiện đại. Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp kinh doanh theo dạng chuỗi; xây dựng mạng lưới từ thành thị đến nông thôn, khuyến khích các doanh nghiệp đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin thay thế các phương thức nghiệp vụ truyền thống, áp dụng kỹ thuật quản lý hiện đại, nâng cao hiệu suất quản lý, hạ thấp chi phí, khuyến khích các doanh nghiệp thương mại phát triển thương mại điện tử.

4- Chính sách hợp tác quốc tế, khu vực và các địa phương khác:

- Đẩy mạnh liên kết giữa thị trường Hưng Yên với thị trường các tỉnh trong cả nước và với thị trường nước ngoài, phát huy lợi thế so sánh tạo điều kiện ổn định thị trường một cách vững chắc trong bối cảnh nền kinh tế thị trường luôn biến động.

- Nâng cao khả năng phát triển các quan hệ thị trường Hưng Yên, góp phần tạo ra những lợi ích kinh tế lớn và bền vững hơn. Liên kết của Hưng Yên với các tỉnh, thành trong nước và với thị trường nước ngoài cần triển khai theo các hướng chủ yếu:

+ Thúc đẩy liên kết giữa thị trường với các thị trường ngoài nước có tính chiến lược.

+ Thúc đẩy và nâng cao hiệu quả liên kết giữa thị trường Hưng Yên với thị trường các địa phương khác trong nước.

IV. Tổ chức thực hiện quy hoạch:

Sở Công Thương là cơ quan chủ trì, căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, và:

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng và thực hiện các Quy hoạch phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng của ngành và mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên từng địa bàn, từ đó có các biện pháp và chính sách để thực hiện.

- Xây dựng và phối hợp tổ chức thực hiện các đề án về hỗ trợ doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ; đề án hỗ trợ phát triển thương mại điện tử cho doanh nghiệp thương mại; đề án hỗ trợ phát triển phương thức kinh doanh hiện đại cho doanh nghiệp thương mại; đề án hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho doanh nghiệp thương mại; đề án cải cách các nhà phân phối truyền thống sang hiện đại; đề án hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu cho các doanh nghiệp thương mại.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế khuyến khích đầu tư xây dựng các loại hình thương mại hiện đại trên địa bàn; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các tập đoàn, công ty phân phối đa quốc gia hàng đầu thế giới vào đầu tư phát triển các hệ thống phân phối hiện đại trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển các dịch vụ hỗ trợ xuất khẩu như: Nghiên cứu phát triển, thiết kế mẫu, xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, dịch vụ vận chuyển, kho bãi, dịch vụ hải quan, tư vấn xuất khẩu.

- Phát triển cơ sở hạ tầng nhằm thu hút các dự án đầu tư, đa dạng hoá nguồn vốn và các hình thức đầu tư cho phát triển nguồn hàng xuất khẩu. Đầu tư mạnh cho phát triển các sản phẩm xuất khẩu có hàm lượng trí tuệ, công nghệ và giá trị gia tăng cao. Chú trọng đầu tư trên cả 3 mặt: nguồn nhân lực (quản lý, nghiệp vụ và lao động), đổi mới công nghệ, mở rộng sản xuất và tăng năng suất lao động.

- Gắn kết các hoạt động phát triển xuất khẩu với mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của người dân trong tỉnh.

- Công bố danh mục các sản phẩm xuất khẩu chiến lược sẽ được ưu tiên, nhất là ưu tiên đầu tư và các hình thức khuyến khích, hỗ trợ khác.

2. Các sở, ngành có liên quan:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Xác định danh mục mặt hàng, dịch vụ xuất khẩu chủ lực và cơ chế, kế hoạch xúc tiến xuất khẩu những sản phẩm đó; Triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển của từng sản phẩm ngành để đảm bảo nguồn cung ứng hàng hoá cho ngành thương mại; Nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp trong ngành về sự cần thiết sử dụng các dịch vụ phân phối chuyên nghiệp của các doanh nghiệp thương mại; Thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp trong ngành với doanh nghiệp thương mại để phát triển các chuỗi cung ứng hàng hoá có giá trị gia tăng cao và có khả năng chiếm lĩnh được các thị trường mục tiêu ở trong và ngoài nước...

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Căn cứ vào quy hoạch được duyệt, chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công thương, trên cơ sở nguồn ngân sách hàng năm cân đối, huy động các nguồn lực, xây dựng kế hoạch ngắn và dài hạn để thực hiện các mục tiêu sử dụng ngân sách tỉnh; đề xuất các giải pháp thu hút đầu tư nước ngoài và khuyến khích đầu tư từ khu vực dân doanh; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào những ngành hàng xuất khẩu chủ lực và vào ngành thương mại của tỉnh.

- Sở Xây dựng: Trên cơ sở Quy hoạch phát triển ngành Thương mại được phê duyệt, cần điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch xây dựng và Quy hoạch đô thị của tỉnh Hưng Yên để đảm bảo bố trí không gian và kiến trúc phù hợp theo tiêu chuẩn cho các loại hình thương mại ở từng khu vực trên địa bàn các huyện, thị và thành phố..

- Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở ngành liên quan bố trí kinh phí cho các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư và hỗ trợ cho các doanh nghiệp thương mại của tỉnh; kiểm soát các quy định về phí và lệ phí cho thuê diện tích kinh doanh thương mại ở các chợ và ở các trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm, trung tâm hội chợ - triển lãm; Tổ chức

kiểm soát giá cả hàng hoá lưu thông trên thị trường; Phối hợp chặt chẽ với Sở Công thương và các cơ quan có liên quan trong việc sử dụng các công cụ tài chính, thuế để ổn định thị trường và khuyến khích, hỗ trợ phát triển thương mại của tỉnh Hưng Yên.

- Sở Giao thông vận tải: Trên cơ sở mạng lưới thương mại được quy hoạch, cần có kế hoạch triển khai hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch giao thông của tỉnh Hưng Yên, tạo thuận lợi cho phát triển mạng lưới thương mại và cho lưu chuyển hàng hoá trên thị trường. Phối hợp với Công an tỉnh để thống nhất quản lý giao thông nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, cung ứng, bốc dỡ và nhập hàng vào mạng lưới thương mại của tỉnh, đặc biệt là ở các khu vực đô thị lớn như thành phố Hưng Yên, khu vực Phố Nối,....

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Trên cơ sở quy hoạch phát triển ngành thương mại được phê duyệt, phối hợp với Sở Công thương và các sở, ngành liên quan điều chỉnh và bổ sung quy hoạch sử dụng đất của tỉnh để phát triển thương mại.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Công thương và các cơ quan liên quan xây dựng và thực hiện chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại của tỉnh áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000 trong sản xuất kinh doanh.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Chủ trì tổ chức sản giao dịch việc làm là cầu nối giữa cung và cầu lao động, góp phần xây dựng, phát triển thị trường lao động, việc làm, tư vấn và trợ giúp người lao động tìm được việc làm phù hợp, tạo môi trường thuận lợi cho các đơn vị sử dụng lao động tuyển được lao động theo yêu cầu, đồng thời đẩy mạnh hoạt động kết nối việc làm và lành mạnh hóa các giao dịch lao động-việc làm; đề xuất các giải pháp để thu hút lao động có trình độ cao, nhân tài vào ngành thương mại.

- Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì hướng dẫn thực hiện Chương trình Chính phủ điện tử, thương mại điện tử trên địa bàn; hỗ trợ doanh nghiệp thông tin về công nghệ và chuyển giao công nghệ. Phối hợp với Sở Công thương xây dựng và vận hành mạng thông tin của ngành thương mại tỉnh.

- Cục Thuế, Chi cục Hải quan Hưng Yên: Nghiên cứu thực hiện quy trình thủ tục hải quan, thuế theo hướng đơn giản hoá, nhanh chóng, chính xác, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thương mại, đồng thời đảm bảo các quy định của Nhà nước.

- Cục Thống kê: Phối hợp với Sở Công thương để bổ sung và hoàn thiện công tác thống kê đối với ngành thương mại của tỉnh.

- Đối với các cơ quan Phát thanh - Truyền hình của tỉnh: Cần tăng cường nội dung thông tin về thị trường, hàng hoá và xúc tiến thương mại; tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho người tiêu dùng về lợi ích của việc sử dụng các dịch vụ phân phối hiện đại, về tự bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng; tuyên truyền, phổ biến những kinh nghiệm thành công và mô hình hệ thống phân phối hiện đại của các doanh nghiệp thương mại và việc áp dụng công nghệ, phương thức kinh doanh và quản lý hiện đại trong ngành thương mại; tuyên

truyền về định hướng và chính sách phát triển cũng như các dự án đầu tư lớn trong ngành thương mại của tỉnh...

- Các huyện, thành phố: Phối hợp với các sở, ngành chức năng triển khai thực hiện các giải pháp, chương trình, kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu và phát triển ngành thương mại của tỉnh. Đảm bảo bố trí và sử dụng cán bộ có năng lực phù hợp và trình độ chuyên nghiệp về quản lý thương mại trên địa bàn.

- Các Hiệp hội doanh nghiệp và nghề nghiệp: Phát huy vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước; đóng góp ý kiến xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển sản xuất, phát triển xuất khẩu; chủ trì, tham gia chủ trì và tham gia một số hoạt động xúc tiến xuất khẩu của tỉnh; là hạt nhân tập hợp các doanh nghiệp, tạo sức cạnh tranh cho sản phẩm hàng hoá của Hưng Yên trên thị trường trong và ngoài nước.

- Các doanh nghiệp: Chủ động nghiên cứu thị trường, xây dựng chiến lược kinh doanh, xuất khẩu, chủ động đào tạo cán bộ, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và quảng bá thương hiệu, thực hiện xúc tiến thương mại.

Điều 2. Giao Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp lập kế hoạch đầu tư hàng năm trên cơ sở quy hoạch được duyệt.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan có trách nhiệm tổ chức quản lý và thực hiện tốt quy hoạch.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh cần điều chỉnh bổ sung quy hoạch báo cáo (qua Sở Công thương tổng hợp) Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Ông Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Cục thuế tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Chi cục Hải quan Hưng Yên, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Hiệp hội, các doanh nghiệp và các tổ chức, các nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Công thương;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, KITH^P.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Quán